

Số: 246/BC-BPC

Cà Mau, ngày 24 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 của tỉnh Cà Mau

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 10 tháng 12 năm 2025.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban pháp chế báo cáo kết quả thẩm tra “Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 của tỉnh Cà Mau” như sau:

Ban Pháp chế cơ bản thống nhất với Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh. 6 tháng đầu năm 2026, với sự quan tâm chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự chủ động, tích cực, quyết liệt của các ngành, các cấp và địa phương thông qua nhiều giải pháp hiệu quả, công tác cải cách hành chính đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, quản trị dữ liệu và cải cách thủ tục hành chính được ban hành kịp thời, tạo cơ sở pháp lý và điều kiện thuận lợi để triển khai thực hiện các nhiệm vụ; nhiều thủ tục hành chính được rút ngắn thời gian giải quyết từ 20% trở lên khi công bố¹; tỷ lệ số hóa hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ cao (đạt 95,14%); công tác kiểm tra cải cách hành chính được tăng cường; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính được quan tâm (tỷ lệ hồ sơ trực tuyến được giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến cấp tỉnh đạt 90,50%, cấp xã đạt 99,26%); tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt trên 93,24%; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đạt trên 97,01%. Đây là những kết quả tích cực, thể hiện sự nỗ lực của các cấp, các ngành trong việc nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Ban Pháp chế đánh giá cao những kết quả trong việc triển khai các văn bản của Trung ương về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số². Hạ

¹ Tính đến nay, toàn tỉnh có 1.900/2.143 thủ tục hành chính được cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định (cắt giảm từ 20 - 60%), đạt tỷ lệ 88,66%.

² Chương trình hành của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

tầng công nghệ thông tin, trung tâm dữ liệu, nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu tiếp tục được đầu tư, nâng cấp; nhiều cơ sở dữ liệu chuyên ngành được xây dựng, kết nối và khai thác hiệu quả. Việc ứng dụng chữ ký số, phần mềm quản lý văn bản và điều hành, các nền tảng số dùng chung được triển khai rộng khắp, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và cải thiện chất lượng phục vụ Nhân dân, cũng như nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính đều có chuyển biến tích cực, nhất là cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

Tuy nhiên, công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2026 vẫn còn một số hạn chế, cụ thể như:

- Chất lượng tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, nhất là các nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh còn chậm, có một số văn bản chưa đạt yêu cầu, phải xây dựng lại; tình trạng gửi hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh chậm, không đủ thành phần hồ sơ theo quy định còn diễn ra, chậm khắc phục.

- Tình trạng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn vẫn còn diễn ra³, dẫn đến người dân phải đi lại nhiều lần để thực hiện; một số công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, cấp xã có tinh thần trách nhiệm chưa cao; việc bố trí công chức có trình độ chuyên môn chưa phù hợp vị trí việc làm vẫn còn diễn ra, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng giải quyết công việc.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về cải cách hành chính, chuyển đổi số cho người dân còn những hạn chế nhất định, phần nào ảnh hưởng đến yêu cầu chuyển đổi số trong tình hình hiện nay.

Ngoài ra, tại hội nghị thẩm tra, thành viên Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận, đề nghị giải trình, làm rõ thêm một số vấn đề liên quan đến báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2026. Cụ thể như:

- Đề nghị phân tích, đánh giá làm rõ một số vấn đề liên quan đến chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, vì số lượng ban hành đạt thấp, nhiều văn bản trễ so với quy định, chất lượng còn hạn chế; việc theo dõi, quản lý chưa chặt chẽ, có trường hợp văn bản đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố hết hiệu lực nhưng lại trình Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ.

- Về quản lý công chức, viên chức: Ngày 25/02/2026, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 04/NQ-HĐND về biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và người hoạt động

³ Trong kỳ báo cáo, cấp tỉnh trễ hạn 72 hồ sơ (tương ứng 0,8%); cấp xã trễ hạn 1.363 hồ sơ (tương ứng 0,7%).

không chuyên trách cấp xã năm 2026. Tuy nhiên, các xã không chủ động tổ chức thực hiện, đến tháng 6/2026 (những người hoạt động không chuyên trách không còn) mới trình Hội đồng nhân dân xã giao số lượng người hoạt động không chuyên trách.

- Việc xây dựng Đề án vị trí việc làm công chức theo Báo cáo thực hiện Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ là không phù hợp, vì Nghị định này đã hết hiệu lực, để từ ngày Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ có hiệu lực thi hành.

Đề nghị báo cáo thêm hiện nay còn bao nhiêu cơ quan, đơn vị chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm. Tình hình bố trí công chức, viên chức so với Đề án được duyệt (trình độ chuyên môn có phù hợp vị trí việc làm không, có bao nhiêu % không phù hợp vị trí việc làm).

- Đề nghị rà soát thống nhất lại số liệu kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ trong báo cáo.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng: yêu cầu bổ sung thêm phần so sánh với chỉ tiêu của năm 2026 để đánh giá cho sát thực tế.

- Liên quan đến việc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: đề nghị báo cáo thêm kết quả thực hiện các kết luận thanh tra của cấp thẩm quyền đối với Ủy ban nhân dân cấp xã trước khi sáp nhập.

- Đề nghị rà soát, điều chỉnh số liệu trong báo cáo đảm bảo sự thống nhất giữa báo cáo và phụ lục; cập nhật số liệu cho thống nhất toàn báo cáo.

- Phần tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: Theo báo cáo chỉ đánh giá phần liên quan đến công tác cải cách thủ tục hành chính, các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính khác như: Cải cách thể chế; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; chuyển đổi số,.. chưa được đề cập, dù những nội dung này trong thực tế có tồn tại, hạn chế.

Trên cơ sở ý kiến của đại biểu đặt ra, đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh (lãnh đạo Sở Nội vụ) xin tiếp thu, sẽ bổ sung, hoàn thiện báo cáo và giải trình làm rõ một số nội dung theo ý kiến góp ý của đại biểu.

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

1. Tập trung chỉ đạo, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã đề cập trong Báo cáo và tại hội nghị thẩm tra đã chỉ ra, đề ra phương hướng, giải pháp thực hiện có hiệu quả hơn công tác cải cách hành chính trong thời gian tới.

2. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh nâng cao tinh thần, trách nhiệm trong công tác xây dựng dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, nhất là các nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, khả thi và phù hợp với quy định pháp luật; khắc phục tình trạng gửi hồ sơ chậm trễ, không đủ thủ tục theo quy định.

3. Chỉ đạo khắc phục triệt để tình trạng xử lý hồ sơ trễ hẹn, kéo dài; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các hành vi tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp (nếu có); gắn kết quả cải cách hành chính với công tác đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

4. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm liên thông, đồng bộ trong hoạt động quản lý nhà nước; tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị cơ chính quyền cấp xã nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và thực hiện chuyển đổi số.

5. Quan tâm chỉ đạo thực hiện sắp xếp, bố trí cán bộ theo Đề án vị trí việc làm; việc thực hiện cơ sở tự chủ, quản lý sử dụng tài sản công; việc thực hiện phân cấp, phân quyền,...

6. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

Ban Pháp chế kính trình đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- LĐVP ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CT HĐND;
- Lưu: VT, Lg.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Trần Văn Hòa